TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 116/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồng Ngự, ngày 22 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Võ Thành T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: xã A, huyện H, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1981.

Địa chỉ HKTT: xã A, huyện H, Đồng Tháp.

Địa chỉ cư trú hiện nay: phường A1, thành phố H, Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Thành T và chị Nguyễn Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Võ Thành T và chị Nguyễn Thị M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung là Võ Tuấn K, sinh năm 2005, Võ Thị Mỹ T, sinh năm 2007 và Võ Thiện N, sinh năm 2014. Nay ly hôn anh Võ Thành T và chị Nguyễn Thị M thống nhất thoả thuận cho anh Võ Thành T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung 02 con chung là Võ Thị Mỹ T và Võ Thiện N (Phù hợp với nguyện vọng của Mỹ T và Thiện N là muốn sống với cha). Đối với con chung Võ

Tuấn K đã trưởng thành và tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Võ Thành T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị M trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Chị Nguyễn Thị M không cấp dưỡng nuôi con chung do anh Võ Thành T không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Thành T và chị Nguyễn Thị M mỗi người chịu 75.000đ, nhưng anh T tự nguyện chịu thay cho chị M 75.000đ. Tổng cộng anh T chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tiền án phí được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0001232 ngày 13/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Anh Võ Thành T được nhận lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí chênh lệch đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sư;
- VKSND Tp. Hồng Ngự;
- Chi cục THADS Tp. Hồng Ngự;
- UBND xã Long Khánh A, huyện Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Huỳnh Anh